

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 3653 : 1981

**GIẤY -
PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH MẶT PHẢI VÀ MẶT TRÁI**

Paper - Method for the Identification of top and wire sides of paper

HÀ NỘI – 2008

Lời nói đầu

TCVN 3653 : 19981 do Viện công nghiệp Giấy và Xenlulô - Bộ công nghiệp nhẹ biên soạn, Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành;

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Giấy - Phương pháp xác định mặt phải và mặt trái

Paper - Method for the Identification of top and wire sides of paper

1 Định nghĩa

Mặt phải là mặt tiếp xúc đầu tiên với lô sấy trong khi sản xuất. Mặt trái là mặt tiếp xúc với lưới khi sản xuất

2 Nguyên tắc

Làm ướt mẫu thử bằng nước cất hay dung dịch kiềm loãng, sau đó dùng mắt để xác định mặt phải (mặt tiếp xúc với lô sấy) và mặt trái (mặt tiếp xúc với lưới).

3 Hoá chất

Dung dịch NaOH 0,5 %;

Nước cất theo TCVN 2117 : 1977.

4 Tiến hành thử

4.1 Đối với loại giấy không cán láng, dùng mắt phân biệt mặt phải và mặt trái của mẫu thử. Mặt phải nhẵn hơn, mặt trái bao giờ cũng có vết hằn của lưới.

4.2 Đối với giấy đã qua cán láng

Cắt mẫu đã được lấy và chuẩn bị theo TCVN 3649 : 1981 có kích thước 100 mm x 100 mm. (làm ướt mẫu bằng nước hoặc dung dịch kiềm). Sau khi thấm nước, sấy mẫu trong tủ sấy ở nhiệt độ 105 °C trong 10 phút, mẫu thử tự cuộn lại, phía trong là mặt trái.